

Số: **210**/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày **29** tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Du lịch
của Trường Đại học Thái Bình Dương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-KĐCLV ngày 13/9/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên họp thứ 15, ngày 24 tháng 9 năm 2023;

Căn cứ kết quả nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Du lịch của Trường Đại học Thái Bình Dương, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XV ngày 24/9/2023 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 15 đến ngày 19 tháng 4 năm 2023 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Du lịch của Trường Đại học Thái Bình Dương của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4,0 điểm trở lên là 41 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 82%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu”. (chi tiết tại Phụ lục I).



Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Thái Bình Dương tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (*chi tiết tại Phụ lục II*) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Điều 3. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng thống nhất công nhận Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Du lịch của Trường Đại học Thái Bình Dương đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Du lịch của Trường Đại học Thái Bình Dương theo quy định hiện hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Quang

Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
NGÀNH DU LỊCH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH DƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số **210**/NQ-HĐKĐCLV ngày 24/9/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,67	4	66,67
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71	Tiêu chí 10.4	3			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	3				Tiêu chí 11.4	3			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)	
3,84					41			82	

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
NGÀNH DU LỊCH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH DƯƠNG

*(Kèm theo Nghị quyết số **210** /NQ-HĐKĐCLV ngày 24/9/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)*

Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Du lịch (gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Thái Bình Dương đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng giai đoạn 2018-2022. Kết quả đánh giá ngoài cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, phù hợp với Tầm nhìn, sứ mạng của Trường, với mục tiêu giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT được rà soát, điều chỉnh 4 lần trong chu kỳ đánh giá, cơ bản đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và được công khai bằng nhiều hình thức. Bản mô tả CTĐT có đầy đủ thông tin và cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan; chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra, phản ánh các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Triết lý giáo dục khai phóng được tuyên bố rõ ràng và phổ biến bằng nhiều hình thức khác nhau tới các bên liên quan. Trường có hệ thống văn bản quy định và quy trình đánh giá kết quả học tập, bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và được phổ biến đầy đủ đến sinh viên. Có chiến lược phát triển thu hút tuyển dụng giảng viên trẻ có trình độ cao và năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực ngoại ngữ; có quy định hướng dẫn định mức, quy đổi khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên rõ ràng, được giám sát, đánh giá. Năng lực của giảng viên được xác định tại khung năng lực của giảng viên; có chính sách, quy định và kinh phí hỗ trợ giảng viên tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng; có các chính sách thu hút, tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhân viên. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên được thực hiện theo hướng tinh giản phù hợp trong giai đoạn đánh giá; các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển, cho thôi việc nhân viên được xác định rõ ràng trên cơ sở lấy ý kiến của các bên liên quan; việc đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên được thực hiện trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công và kế hoạch công tác của từng cá nhân từ đầu năm học, mức độ và thời gian và sản phẩm đầu ra. Có đơn vị chuyên trách thực hiện giám sát sự tiến bộ trong học tập, kết quả học tập, khối lượng học tập và rèn luyện của người học; định kỳ tổ chức các hoạt động ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng, tổ chức các ngày hội giới thiệu việc làm, v.v... đến người học theo kế hoạch và bảng phân công nhiệm vụ. Môi trường cảnh quan thân thiện và đầy đủ cơ sở vật chất hỗ trợ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, có nội quy học đường, chuẩn mực văn hoá nhằm đảm bảo công tác an toàn, an ninh, phòng cháy chữa cháy và



chăm sóc sức khỏe cho người học và cán bộ, giảng viên, nhân viên. Có hệ thống thu thập ý kiến các bên liên quan với các bước và biểu mẫu khảo sát giúp thu thập đầy đủ các dữ liệu cần thiết, khoa học và tin cậy làm căn cứ để rà soát, cập nhật chương trình dạy học. Có đơn vị chịu trách nhiệm giám sát kết quả học tập của sinh viên, thống kê cập nhật, số lượng sinh viên bị cảnh báo học vụ, thôi học, tốt nghiệp đúng hạn, tốt nghiệp trước hạn và tính toán thời gian tốt nghiệp trung bình của sinh viên ngành Du lịch. Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan có xu hướng tăng dần qua các năm.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng khuyến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị đề xuất sau đây:

(i) Rà soát, điều chỉnh mục tiêu của CTĐT phiên bản 2022 tinh gọn hơn; hình thành ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra nhằm chuyển tải toàn diện hơn nội dung của mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của đào tạo trình độ đại học quy định trong Luật giáo dục đại học; rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT để đảm bảo năng lực cần thiết theo quy định, xác định các động từ phù hợp theo thang đo; chuẩn đầu ra cần thể hiện rõ năng lực của các chuyên ngành; đa dạng hơn nữa hình thức, cách thức công bố chuẩn đầu ra đảm bảo hợp lý, dễ tiếp cận.

(ii) Rà soát hình thức và nội dung trình bày bản mô tả CTĐT, bổ sung thông tin cần thiết và đảm bảo dễ tiếp cận; rà soát để thống nhất chiến lược dạy học và hình thức kiểm tra đánh giá đảm bảo tính hệ thống trong toàn bộ CTĐT. Cần có đơn vị chủ trì việc rà soát nội dung và hình thức đề cương học phần và tổ chức nghiệm thu đúng quy định. Cập nhật học liệu/tài liệu tham khảo vào các đề cương học phần, chú trọng giáo trình hoặc tài liệu tham khảo có ở thư viện để sinh viên dễ tiếp cận; chuẩn hóa và xuất bản các tài liệu nội bộ thành giáo trình, bổ sung tài liệu tại Thư viện; cải thiện hình thức công bố đề cương học phần để các bên liên quan dễ tiếp cận.

(iii) Rà soát thang đo để xác định mức độ đóng góp của từng học phần đối với chuẩn đầu ra của CTĐT, hình thành đường năng lực nhằm đánh giá mức độ tiến bộ của người học theo học kì; xây dựng ma trận liên kết về phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra đối với học phần. Rà soát ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra cho các học phần. Thiết kế đề cương học phần đảm bảo chuẩn đầu ra học phần kết nối chặt chẽ với các chuẩn đầu ra của CTĐT.

(iv) Phổ biến rộng rãi mô hình giáo dục khai phóng, cụ thể hóa nội hàm 5 trụ cột của Triết lý giáo dục thành các tiêu chí/định hướng hoạt động cụ thể; cập nhật Kế hoạch chiến lược phù hợp với Triết lý giáo dục và phổ biến rộng rãi đến các bên liên quan để dễ dàng nắm bắt và chuyển tải vào trong các hoạt động đào tạo. Xác định các phương pháp dạy học cốt lõi gắn với các nhóm chuẩn đầu ra của CTĐT; rà soát việc áp dụng phương pháp dạy học phù hợp theo từng đặc trưng học phần; phát triển Hệ thống quản lý học tập (LMS) và sử dụng hình thức dạy học kết hợp trong quản lý và học tập tất cả các học phần nhằm nâng

cao khả năng tự học, tự nghiên cứu cho người học.

(v) Rà soát, cập nhật và ban hành văn bản tổng thể về kiểm tra đánh giá để các bên liên quan dễ dàng theo dõi, thực hiện; cần tham vấn ý kiến người học và các bên liên quan rộng rãi hơn, với hình thức phù hợp hơn về các quy định và hình thức đánh giá kết quả học tập. Xác định phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp cho các học phần trong CTĐT nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Thực hiện việc xây dựng đầy đủ ngân hàng đề thi; rà soát, giám sát chặt chẽ hơn việc ra đề thi, thực hiện quy chế chấm thi. Tổ chức phân tích phổ điểm, có văn bản công bố kết quả phân tích và khuyến nghị giảng viên cải tiến phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá đạt hiệu quả hơn. Xây dựng quy trình, phương pháp đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra CTĐT của người học.

(vi) Hoàn thiện các chính sách phát triển đội ngũ giảng viên; xây dựng quy định cụ thể về số giờ giảng và nghiên cứu khoa học cho từng hạng, bậc giảng viên kết hợp với lĩnh vực chuyên môn để giao nhiệm vụ phù hợp; chú trọng đến năng lực xây dựng và phát triển CTĐT trong các tiêu chí đánh giá năng lực của giảng viên phục vụ cho việc quy hoạch, thi đua, khen thưởng. Tăng cường việc ứng dụng các nội dung tập huấn về phát triển CTĐT, phương pháp kiểm tra đánh giá cho đội ngũ giảng viên. Khảo sát nguyên nhân khiến một bộ phận cán bộ, giảng viên chưa hài lòng về chế độ tăng lương và phúc lợi, về kết quả thi đua, khen thưởng. Cần có chính sách thu hút các giảng viên trình độ cao, có chức danh giáo sư, phó giáo sư, có năng lực và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học làm nòng cốt.

(vii) Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ nhân viên, dự báo nhu cầu nhân lực đội ngũ nhân viên trong giai đoạn tới; cần có chính sách hấp dẫn thu hút, giữ chân đội ngũ nhân viên có năng lực và kinh nghiệm; điều chỉnh tiêu chí tuyển dụng về trình độ đào tạo của ứng viên để tuyển được các ứng viên có trình độ cao. Bổ sung bước đánh giá giữa các đồng nghiệp trong quy trình đánh giá, phân loại đội ngũ nhân viên; cần có chính sách hỗ trợ và khuyến khích đội ngũ nhân viên tham gia đầy đủ các khóa đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ; thiết lập hệ thống theo dõi sự cải tiến của nhân viên sau mỗi đợt đánh giá để có những biện pháp hữu hiệu trong quản trị công việc.

(viii) Tăng cường tổ chức thu thập lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan về chính sách tuyển sinh, đề án tuyển sinh để đảm bảo thu thập đúng và đủ số lượng, xử lý kết quả đảm bảo độ tin cậy. Khai thác thêm kênh thông tin dữ liệu liên quan đến dự báo nguồn nhân lực lĩnh vực ngành nghề, yêu cầu của thị trường lao động để xây dựng chính sách tuyển sinh/đề án tuyển sinh phù hợp với lĩnh vực ngành nghề; thực hiện hoạt động đánh giá tính hiệu quả của từng hoạt động hỗ trợ sinh viên để cải tiến hoạt động giám sát, hỗ trợ phù hợp; tổ chức khảo sát đầy đủ ý kiến các bên liên quan về các hoạt động hỗ trợ, tư vấn làm căn cứ để xây dựng kế hoạch cải tiến trong thời gian tiếp theo.

(ix) Xây dựng Thư viện điện tử, thực hiện số hóa nguồn học liệu, mở rộng kết nối với các nguồn tài liệu mở cũng như mạng lưới thư viện các trường đại học trong và ngoài nước; cần có quy định về việc xây dựng và xuất bản giáo trình, tăng cường chính sách khuyến khích cán bộ, giảng viên gia tăng biên soạn giáo trình phục vụ đào tạo; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý, kiểm tra, đánh giá các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường; cần cải tiến website đảm bảo khoa học và đầy đủ thông tin hơn; xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ hơn, chú trọng khảo sát ý kiến của các bên liên quan để cải tiến nâng cao chất lượng hơn nữa.

(x) Ban hành một văn bản chung quy định về hoạt động rà soát, đánh giá hoạt động dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học, có quy định cụ thể về nội dung, tiêu chí rà soát, cách thức, đối tượng, số lượng, thời gian rà soát, đánh giá; sử dụng kết quả rà soát, đánh giá để cải tiến quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập đảm bảo tương thích với chuẩn đầu ra của CTĐT. Tăng cường các đề tài có kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học ngành Du lịch phù hợp với địa phương; bổ sung chính sách ưu tiên và hợp tác hơn nữa trong nghiên cứu khoa học để thúc đẩy giảng viên làm nghiên cứu khoa học có các sản phẩm nghiên cứu liên quan đến thực tiễn hoạt động đào tạo của Nhà trường, đồng thời chuyển tải các kết quả nghiên cứu thành tài liệu phục vụ hoạt động đào tạo.

(xi) Cần có giải pháp hiệu quả hơn để giảm tỉ lệ sinh viên thôi học và tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn. Thực hiện phân tích, đối sánh mối tương quan giữa chất lượng tuyển sinh với kết quả học tập của số sinh viên thôi học/tốt nghiệp chậm để có sự điều chỉnh chính sách tuyển sinh phù hợp với yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường hoạt động giám sát kết quả học tập, tư vấn và hỗ trợ sinh viên để tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn. Quan tâm nhiều hơn đến hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo của sinh viên thông qua việc thay đổi cơ chế, chính sách khuyến khích, đầu tư kinh phí. Tăng cường tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của nhà sử dụng lao động về kiến thức, kĩ năng và phẩm chất đạo đức, khả năng thích ứng công việc, trách nhiệm xã hội của sinh viên sau tốt nghiệp.

* * *

Trên đây là những nhóm khuyến nghị tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh theo quy định./.

